

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2023/HS-ST

Ngày: 29 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Hiêng

Ông Hoàng Văn Hán

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2023/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2023, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị H** (tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1966, tại tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản N, xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 0/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn P (Đã chết) và bà Lò Thị P1; Chồng: Lò Văn Đ (Đã chết); Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/12/2022, sau đó tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Lò Văn Ph - Sinh năm: 2000; Địa chỉ: Bản X, xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

+ Ông Trần Chí K - Sinh năm: 1978; Địa chỉ: Bản N, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

*** Người phiên dịch tiếng Thái:** Ông Lường Văn V- Sinh năm 1969; Địa chỉ: Bản H1, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

KHg 10 giờ ngày 16/12/2022, Lò Thị H đi bộ từ nhà ở bản N, xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên đến trường tiểu học xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên để đón cháu đi học về. Khi đi đến đoạn đường quốc lộ 279 thuộc địa phận bản N thì H gặp một người phụ nữ không quen biết, H mua của người này 200.000 đồng được 01 gói nilon màu đen chứa 05 gói nhỏ, mỗi gói đều được gói bằng mảnh giấy trắng có in dòng kẻ, bên trong chứa Heroine. Mua được Heroine, H cầm trong lòng bàn tay trái, đón cháu về nhà rồi một mình ở dưới gầm sàn dọn dẹp. Lúc này có Trần Chí K và Lò Văn Ph đến, Ph hỏi mua 100.000 đồng Heroine, H đồng ý cầm 100.000 đồng Ph đưa và hỏi K có lấy luôn không thì K đồng ý lấy và đưa cho H 100.000 đồng. H cầm tiền của Ph, K cất vào trong chiếc túi màu đen đeo ở trước bụng. Sau đó H lấy 04 gói Heroine đưa cho Ph. Gói Heroine còn lại, H gói lại như ban đầu cất trong túi quần phía trước bên phải, mục đích để bán kiếm lời. Ph nhận bốn gói Heroine H đưa, đồng thời hỏi xin H cho Ph và K sử dụng ma túy ở dưới gầm sàn nhà của H thì H đồng ý, bảo Ph và K đi vào nhà kho dưới gầm sàn. Ph tiếp tục hỏi mượn bật lửa, H đồng ý bảo Ph tìm ở chỗ bãi rác dưới gầm sàn. Ph lấy bật lửa, cùng K đi vào trong nhà kho. Ph để bốn gói Heroine xuống nền nhà, nhặt một mảnh giấy bạc có sẵn ở đó. Tiếp đó Ph, K lần lượt bóc mở 04 gói Heroine ra sử dụng mỗi người 02 gói bằng hình thức đốt hút. Khi vừa sử dụng xong thì tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện, thu giữ: 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xém, 04 mảnh giấy trắng có in dòng kẻ. Ngoài ra còn thu giữ của của H 01 gói nilon màu đen bên trong có 01 cục chất bột màu trắng đục, khối lượng 0,01 gam gói ngoài bằng mảnh giấy có in dòng kẻ và 200.000 đồng, do bán ma túy mà có. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn Ph khai: KHg 10 giờ 10 phút ngày 16/12/2022, Ph đang đứng ở khu vực chợ T để chờ tìm việc thì gặp K, K rủ Ph cùng đi mua Heroine về sử dụng, Ph đồng ý và đưa K đến nhà bà H ở bản N, xã T, thành phố Đ. Tại đây, Ph hỏi mua 100.000 đồng Heroine, bà H đồng ý cầm 100.000 đồng Ph đưa và hỏi K có lấy luôn không thì K đồng ý lấy và đưa cho bà H 100.000 đồng. Bà H cầm tiền của Ph, K cất vào trong chiếc túi màu đen đeo ở trước bụng rồi lấy 04 gói Heroine đưa cho Ph. Ph nhận bốn gói Heroine bà H đưa, đồng thời hỏi xin bà H cho Ph và K sử dụng ma túy ở dưới gầm sàn nhà của H thì bà H đồng ý, bảo Ph và K đi vào nhà kho dưới gầm sàn. Ph tiếp tục hỏi mượn bật lửa, bà H đồng ý bảo Ph tìm ở chỗ bãi rác dưới gầm sàn. Ph lấy bật lửa, cùng K đi vào trong nhà kho. Ph để bốn gói Heroine xuống nền nhà, nhặt một mảnh giấy bạc có sẵn ở đó. Tiếp đó Ph, K lần lượt bóc mở 04 gói Heroine ra sử dụng mỗi người 02 gói bằng hình thức đốt hút. Khi vừa sử dụng xong thì tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Công an thành phố Điện Biên Phủ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ph về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/12/2022.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Chí K khai: Quá trình điều tra, ông K có lời khai thống nhất với ông Lò Văn Ph về quá trình hỏi mua, sử dụng heroine cũng như việc phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng và xử phạt vi phạm hành chính của Công an thành phố Điện Biên Phủ.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng xác định: tổng khối lượng vật chứng thu giữ là: 0,001 gam. Lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 42/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu H: 0,01 gam. Mẫu cục chất bột màu trắng đục ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định H: 0,001 gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 67/KL-KTHS ngày 25/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đ (một trăm nghìn đồng) có mã ký hiệu cụ thể: NT 16938255; KF 17282749 là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ mẫu vật gửi giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 53/CT-VKSTPĐBP ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Thị H về hai tội, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm các tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 14 năm đến 15 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng là heroin là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng những vật dùng để gói heroin và định tiền do phạm tội mà có không còn giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở thôn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí tại phiên tòa nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giám nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò

Văn Ph và ông Trần Chí K đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ KH 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 16/12/2022, K và Ph rủ nhau, cùng vào nhà bị cáo H thuộc bản N, xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên đặt vấn đề mua mỗi người 100.000 đồng heroine để sử dụng, bị cáo đồng ý. H nhận tiền của Ph và K và cắt 200.000 đồng (tiền bán ma túy) vào túi vải màu đen đang đeo trước bụng rồi đi mở lớp nylon màu đen bên trong chứa 05 gói heroine và lấy ra 04 gói heroine đưa cho Ph, gói heroine còn lại H gói lại và cắt vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc. Sau khi Ph nhận heroine từ bị cáo có hỏi cho sử dụng ma túy ngay tại gần sân nhà bị cáo, đồng thời mượn bật lửa để sử dụng, bị cáo đã đồng ý và chỉ chỗ để bật lửa cho Ph. Ph và K mang bật lửa vào kho ở dưới gầm sân nhà rồi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của H. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho hai người là Ph và K, sau đó còn cho Ph và K sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nhà của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s KH 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251; khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên xét bị cáo làm ruộng, cả gia đình bị cáo có tài sản chung duy nhất

là ngôi nhà gỗ là chỗ ở cho cả gia đình. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 05 mảnh giấy màu trắng có in dòng kẻ; 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xém; 01 mảnh nilon màu đen; 01 chiếc bật lửa gas; 01 chiếc túi vải màu đen do bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 VNĐ do bị cáo phạm tội mà có.

Trong hồ sơ vụ án còn thể hiện: Bị cáo khai mua ma túy của một người phụ nữ nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có cơ sở xem xét, giải quyết; các thành viên trong gia đình bị cáo không ai biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; ông Ph và ông K là người mua ma túy của bị cáo và sử dụng ma túy tại nhà bị cáo, cơ quan công an đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở thôn đặc biệt khó khăn. Căn cứ KH 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chịu 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 16/12/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,001 gam heroine (là vật chứng còn lại sau khi giám định); 01 mảnh nilon màu đen; 01 chiếc túi bằng vải màu đen loại túi có dây đeo; 01 chiếc bật lửa màu đỏ nhãn hiệu HOA VIỆT đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy màu trắng có in dòng kẻ; 01 mảnh giấy bạc có vết cháy sém đen.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng có số seri lần lượt là NT 16938255 và KF 17282749.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/4/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/5/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Thu Trà